

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 149 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 03 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 116/2021/NĐ-CP
ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật
Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy
và quản lý sau cai nghiện ma túy

Thực hiện Công văn số 332/LĐTBXH-PCTNXH ngày 16/02/2022 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (viết tắt là Nghị định số 116), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Nghị định số 116 đến các ngành, các cấp, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn; qua đó, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị các cấp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đối với công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; bảo đảm điều kiện, nguồn lực cho công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy hiệu quả.

3. Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị trong triển khai thực hiện Nghị định số 116 đảm bảo thống nhất, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Ban hành hoặc tham mưu HĐND tỉnh ban hành văn bản quy định cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; chính sách, chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức, người kiêm nhiệm làm công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy tại các cơ sở công lập và ở cộng đồng; chính sách, chế độ hỗ trợ người tự nguyện cai nghiện; chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện bắt buộc, người lưu trú tạm thời trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập; chính sách, chế độ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định tại Luật Phòng, chống ma túy, Nghị định số 116 và tình hình thực tiễn địa phương.

2. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị định số 116 và tầm quan trọng của công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tới toàn thể cán bộ và nhân dân biết góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

3. Tăng cường chỉ đạo các sở, ngành, đoàn thể, địa phương các cấp triển khai thực hiện thống nhất, có hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trong tình hình mới. Tổ chức thực hiện Nghị định số 116 gắn với nâng cao kết quả, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; số người sau cai nghiện ma túy được tổ chức dạy nghề và tạo việc làm được nâng lên, giảm số người tái nghiện.

4. Tổ chức đánh giá, thống kê số lượng người nghiện ma túy, nhu cầu thực tiễn của công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Bố trí đủ nhân lực làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy từ tinh đến cơ sở, nhất là viên chức làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, năng lực nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy các cấp, các cơ sở cai nghiện. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và người cai nghiện ma túy, người nghiện ma túy lưu trú tạm thời tại các cơ sở cai nghiện theo quy định của pháp luật.

5. Tiếp tục đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở vật chất, nhất là mở rộng quy mô các cơ sở cai nghiện, trang bị các loại phương tiện, thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; từng bước đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn.

6. Định kỳ và đột xuất tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy tại các đơn vị, địa phương để kịp thời nắm bắt, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đồng thời xử lý kịp thời các vi phạm về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 116 của Chính phủ về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

b) Căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tình hình thực tiễn tại địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh ban hành văn bản quy định cơ chế, chính sách về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, chỉ

đạo các Sở, ngành, địa phương, các cơ sở cai nghiện ma túy tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện tự nguyện; biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 116.

c) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện tự nguyện; biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cơ sở bảo trợ xã hội trong việc tiếp nhận đối tượng không xác định được nơi cư trú là người chưa thành niên hoặc người ôm yếu không còn khả năng lao động khi chấp hành xong biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

d) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương liên quan rà soát thực trạng, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác cai nghiện, dạy nghề, truyền nghề và nhân lực của các cơ sở cai nghiện ma túy công lập, tham mưu UBND tỉnh kế hoạch, dự toán đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác cai nghiện, bố trí nhân sự làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập đảm bảo các điều kiện theo quy định của Nghị định số 116 và văn bản pháp luật liên quan; nâng cấp quy mô các cơ sở cai nghiện đã được phê duyệt; hướng dẫn cấp, cấp lại và thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện ngoài công lập theo quy định tại Nghị định số 116; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh kế hoạch chuyển Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện Phúc Sơn do Tỉnh đoàn quản lý giao cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trực tiếp quản lý.

e) Phối hợp với Sở Tài chính, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 116, nhất là tập huấn về quy trình, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy, quy trình cai nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai cắp tinh đến cấp xã, đặc biệt là cán bộ quản lý, trực tiếp thực hiện công tác cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác bảo vệ, sử dụng công cụ hỗ trợ, áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm quy chế, nội quy của người cai nghiện.

g) Phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ngành khác có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc, đặc biệt chú trọng đến việc bảo đảm các quyền trẻ em khi áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc ma túy.

f) Trên cơ sở phần mềm dữ liệu về cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy (quản lý người cai nghiện, sau cai nghiện ma túy, mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện) do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; hoặc chủ động phối hợp với đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện phần mềm quản lý công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn toàn tỉnh.

h) Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 116 của Chính phủ.

i) Thực hiện chế độ thống kê, thông tin, báo cáo về cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ phát sinh có liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Công an tỉnh

a) Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan Công an các cấp trong việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp tổ chức đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; truy tìm đối tượng bỏ trốn theo quy định; phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc khi có yêu cầu; chỉ đạo công an cấp xã tham mưu UBND cùng cấp thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú;

b) Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các Sở, ngành, địa phương tổ chức đánh giá, thống kê số lượng người nghiện ma túy; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác bảo vệ, sử dụng công cụ hỗ trợ, áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm quy chế, nội quy của người cai nghiện, cấp giấy chứng nhận cho lực lượng bảo vệ của các cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát sinh có liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

3. Sở Y tế

a) Chỉ đạo triển khai điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh và khám sức khỏe định kỳ cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đào tạo, tập huấn về xác

định tình trạng nghiện, điều trị và cai nghiện ma túy cho cán bộ y tế tại các cơ sở cai nghiện ma túy và địa phương.

c) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát sinh có liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc tổ chức dạy và học văn hóa tại cơ sở cai nghiện ma túy.

b) Hướng dẫn, kiểm tra chất lượng học tập, tổ chức thi và cấp văn bằng, chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp tương ứng với chương trình học cho người cai nghiện; thực hiện các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với người sau cai nghiện ma túy (thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 28/7/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo).

c) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát sinh có liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

5. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để đảm bảo việc thực hiện công tác áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

b) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát sinh có liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, UBND cấp huyện có cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh đầu tư kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện và các điều kiện bảo đảm hoạt động các cơ sở cai nghiện ma túy theo quy định pháp luật và quy mô đã được phê duyệt.

7. Sở Nội vụ

a) Chịu trách nhiệm tham gia, phối hợp với cơ quan chuyên môn về cai nghiện ma tuý và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân tôn giáo tham gia hoạt động cai nghiện ma tuý.

b) Phối hợp Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND cấp huyện có cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc rà soát, tham mưu UBND tỉnh bố trí viên chức, người lao động hợp đồng làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy đảm bảo

điều kiện về nhân lực theo quy định của Nghị định số 116 và lộ trình tinh giản biên chế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8. Sở Tư pháp

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, Nghị định số 116 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, phát hiện những khó khăn, vướng mắc để hướng dẫn thực hiện hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An và các cơ quan thông tấn báo chí địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và kiến thức về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy thường xuyên, rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân; những điển hình, mô hình làm tốt về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên (Đoàn Thanh niên, Hội LHPN, Hội Cựu chiến binh,...): tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tham gia công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; giúp đỡ, động viên gia đình có người nghiện ma túy, hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy hoàn lương tại địa phương.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Nghệ An

a) Tăng cường tuyên truyền về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy đến mọi tầng lớp nhân dân.

b) Phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng các phim phóng sự chuyên đề về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy phục vụ công tác tuyên truyền.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thị xã

a) Làm tốt công tác tuyên truyền việc thực hiện Nghị định số 116 của Chính phủ và kiến thức về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

b) Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự để tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 116 và các quy định pháp luật có liên quan khác.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chức năng có liên quan của địa phương thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo trong việc tổ chức cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ

sở cai nghiện hoạt động trên địa bàn và có chính sách hỗ trợ những người đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tìm việc làm, sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

d) Xử lý kỷ luật kịp thời, nghiêm minh đối với người có sai phạm trong việc tổ chức thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy thuộc phạm vi quản lý.

e) Hàng năm, bố trí kinh phí cho việc tổ chức thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; kinh phí hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại Nghị định số 116.

g) Đối với UBND các huyện Quế Phong, Kỳ Sơn và UBND thành phố Vinh: Chỉ đạo các cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của cơ sở cai nghiện ma túy được quy định tại Nghị định số 116 của Chính phủ.

h) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát sinh có liên quan theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các huyện, thành, thị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ hàng năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm và đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động – TB&XH | (để b/cáo);
- Cục PCTNXH
- Các đ/c PCT UBND tỉnh
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, D).

bc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long